

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1001/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 07/8/2017

V/v Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thọ Viên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

Ông Nguyễn Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 07/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2017 về tranh chấp ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 529/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 07 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị T, sinh năm 1953

Địa chỉ: 32A đường A, phường T, quận P, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Wright Norman William, sinh năm 1947

Quốc tịch: Australia.

Địa chỉ: 791 Bowden Brae 40-50 Pennant HILLS Rd Nerman Hust 2076 Australia.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trình bày của bà Trịnh Thị T:

Bà và ông Wright Norman William tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 28 tháng 5 năm 2010 vào sổ đăng ký kết hôn số 1956 quyển số 07.

Sau khi kết hôn bà qua Úc sống với ông Wright Norman William, thời gian chung sống được 02 (hai) năm thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về lối sống và ngôn ngữ. Bà và ông Wright Norman William đã nhiều lần ngồi nói chuyện để hàn gắn, hòa giải mối quan hệ nhưng không có cải thiện được tình hình. Năm

2013, bà trở về Việt Nam sinh sống và làm việc còn ông Wright Norman William vẫn ở lại Úc. Trong khoảng thời gian này, hai bên không còn liên lạc nên mâu thuẫn vẫn không được giải quyết. Bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà đề nghị Tòa án được ly hôn với ông Wright Norman William.

Con chung: Không có.

Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong Bản tự khai ngày 18/4/2017 của ông Wright Norman William thừa nhận quan hệ hôn nhân, con chung tài sản chung như bà Trịnh Thị T trình bày và cũng đồng ý ly hôn theo như trình bày của bà Thu. Ông Wright Norman William xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng: Trong bản tự khai ngày 18/4/2017 của ông Wright Norman William có nội dung xin xét xử vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và được xác nhận chữ ký tại Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Sydney Australia ngày 18/4/2017. Bà Trịnh Thị T có Đơn xin vắng mặt ngày 24/02/2017 nên Hội đồng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Xét yêu cầu ly hôn của bà Trịnh Thị T có đủ căn cứ để xác định:

Quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Trịnh Thị T và ông Wright Norman William vào sổ đăng ký kết hôn số 1956 quyển số 07 ngày 28 tháng 5 năm 2010 thì hôn nhân giữa bà T với ông Wright Norman William là hôn nhân hợp pháp.

Bà T yêu cầu được ly hôn vì phát sinh mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn do xa cách lâu ngày Ông Wright Norman William cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà T.

Do mâu thuẫn, bất đồng không giải quyết được, điều kiện sống mỗi người mỗi nơi, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T để tạo điều kiện cho các bên ổn định cuộc sống riêng sau này.

Con chung: Cả hai xác nhận không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: Cả hai xác nhận không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm bà Trịnh Thị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Khoản 1 Điều 37, Khoản 1 Điều 38, Khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Trịnh Thị T

Quan hệ hôn nhân: Bà Trịnh Thị T được ly hôn với ông Wright Norman William.

Con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trịnh Thị T chịu 300.000 đồng được căn trừ vào Biên lai thu số 0031992 ngày 09/02/2017 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án xử công khai sơ thẩm, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bà Trịnh Thị T nhận tổng đạt hợp lệ bản án. Đối với ông Wright Norman William thời hạn kháng cáo bản án là 01 tháng kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND TP.HCM (Sở Tư pháp);
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thọ Viên